

Bản án số: 55/2020/HSST

Ngày: 27-10-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG - TỈNH HUNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Lũng.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông: Trần Quang Bình.

Bà: Phạm Thị Hồng Thu.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Văn Quyền - Thư ký Tòa án.

Đại diện VKSND huyện tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Minh - KSV.

Ngày 27 tháng 10 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Động, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2020/HSST ngày 02 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/HSST ngày 15 tháng 10 năm 2020 đối với:

1. Bị cáo: Đỗ Văn L, sinh năm 1982; Sinh trú quán: Thôn N, xã M, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Đỗ Văn T (đã chết); Con bà: Phạm Thị M; Vợ: Đoàn Thị L, sinh năm 1986; Có 02 con, lớn sinh năm 2009 nhỏ sinh năm 2015; Tiền án: Ngày 15/02/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; Ngày 11/8/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên xử phạt 02 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; Tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/7/2020 sau đó chuyển tạm giam ngày 22/7/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

2. Những người làm chứng:

- Ông Nguyễn Công N - Sinh năm 1962; Trú tại: Thôn P, xã P, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

- Ông Nguyễn Văn C - Sinh năm 1963. Trú tại: Thôn Q, xã P, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 16/7/2020 tại thôn T, xã P, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Công an huyện K phối hợp với Công an xã P phát hiện, bắt quả tang đối tượng Đỗ Văn L, sinh năm 1982 ở thôn N, xã M, huyện K, tỉnh Hưng Yên có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy đã thu giữ vật chứng tại lòng bàn tay phải của L01 gói giấy màu trắng, có chữ viết, bên trong gói giấy có 02 gói giấy nhỏ màu hồng và màu đen, bên trong 02 gói giấy nhỏ chứa chất màu trắng dạng cục và bột (niêm phong ký hiệu A1).

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K khám xét khẩn cấp chỗ ở của L tại thôn N, xã M, huyện K, tỉnh Hưng Yên, kết quả không phát hiện, thu giữ được đồ vật gì.

Tại bản kết luận giám định số: 246/MT - PC09 ngày 19/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên đã kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ký hiệu A1, có khối lượng là 0,275 gam là ma túy, loại Heroine.

Quá trình điều tra đã làm rõ, ngoài hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, L và Nguyễn Văn Q, SN 1974 ở thôn N, xã M, huyện K, tỉnh Hưng Yên còn thực hiện nhiều hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện K và thành phố H, cụ thể: Ngày 12/6/2020, L cùng Q trộm cắp 02 chiếc bình ắc quy của anh Lê Quốc P ở đội 3, thôn N, xã M, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Ngày 14/7/2020, L cùng Q tiếp tục trộm cắp 01 mô tơ điện của anh Vũ Hoài S ở thôn L, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên; ngày 30/5/2020, L trộm cắp chuối ở thôn K, xã P, thành phố H, tỉnh Hưng Yên và bị Công an xã P, thành phố H, tỉnh Hưng Yên lập hồ sơ xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Đỗ Văn L và Nguyễn Văn Q để điều tra, xử lý bằng một vụ án khác.

Trong quá trình điều tra, Đỗ Văn L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho L, do L khai không biết tên, tuổi và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đang quản lý: 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật hoàn trả sau giám định.

Cáo trạng số: 56/CT-VKSKĐ ngày 02/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động đã truy tố bị cáo Đỗ Văn L về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm o khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình đã gây ra. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và hòa nhập cộng đồng.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Hành vi phạm tội của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Đỗ Văn L về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Đề nghị tuyên bố bị cáo: Đỗ Văn L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Đề nghị xử phạt bị cáo: Đỗ Văn L từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 16/7/2020.

- Vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định, bên trong có 0,258 gam là ma túy, loại Heroine.

(Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/10/2020 giữa Công an huyện và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Động)

*Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công ăn việc làm và không có thu nhập ổn định nên đề nghị xét miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

*Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Động, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, những người làm chứng, biên bản khám xét, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 16/7/2020 tại thôn T, xã P, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Đỗ Văn L đã có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng là 0,275 gam ma túy loại Heroine nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện vô cùng nguy hiểm, ma túy không chỉ làm suy kiệt kinh tế và sức lao động mà nó còn có thể làm hạn chế hoặc mất đi khả năng điều khiển hành vi của con người, là nguyên nhân dẫn đến lây lan căn bệnh thế kỷ HIV-AIDS, gây băng hoại đạo đức xã hội và là nguyên nhân nảy sinh các loại tội phạm khác, làm đổ vỡ hạnh phúc gia đình, gây mất trật tự trị an trong xã hội, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải lên án mạnh mẽ. Do vậy đề cử tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và có ích cho gia đình và xã hội cần phải tuyên phạt bị cáo một hình phạt nhất định tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

+ Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân rất xấu ngày 15/02/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Bản án này bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù còn về trách nhiệm dân sự và án phí của

bản án nêu trên bị cáo vẫn chưa thi hành. Tiếp đến ngày 11/8/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên xử phạt 02 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tại bản án này Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu đã áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm, bị cáo chưa được xóa án tích.

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Đây là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Hội đồng xét xử nhận thấy để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội cần tuyên phạt bị cáo một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và cách li bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ răn đe giáo dục đối với bị cáo.

[5] Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công ăn việc làm và thu nhập không ổn định nên xét miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định, bên trong có 0,258 gam là ma túy, loại Heroine.

(Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/10/2020 giữa Công an huyện và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Động)

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

*Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

*Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn L 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 16/7/2020.

*Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định, bên trong có 0,258 gam là ma túy, loại Heroine.

(Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/10/2020 giữa Công an huyện và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Động)

* **Hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

* **Về án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

* **Quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV và THA - Tòa án tỉnh;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA huyện;
- VKS + THA huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tiến Lũng